

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 06-10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thanh B, sinh năm 1990 tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: xã TV, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: sống lang thang khu vực chợ trung tâm thành phố ST; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc T (chết) và bà Lê Thị Hồng H; vợ: sống như vợ chồng với chị Trần Nguyễn Kiều Nh; con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 07/6/2021 bị Ủy ban nhân dân Phường C, ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2021 đến ngày 01/8/2021 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Văn B, Trợ giúp viên pháp lý (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn N, Luật sư (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: TTTGPLNN, tỉnh Sóc Trăng, số Phường S, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị hại: Ủy ban nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Trần Ngọc Ng, sinh năm 1971 – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm văn hóa thể thao thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 05/8/2021) (có mặt).

Địa chỉ liên hệ: Khóm M, Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh B là người có 01 lần tiền sự, vào ngày 07/6/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố ST ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Do bản thân B nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng, B đã lén lút lấy trộm tài sản của người khác nhằm mục đích đem bán lấy tiền, cụ thể như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 29/7/2021, B cùng với Trần Nguyễn Kiều Nh đi đến Công viên Thanh Niên, khóm N, phường C, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng để nhặt ve chai. Khi đi đến nơi, Nh bị đau bụng và người cảm thấy mệt mỏi nên nằm nghỉ trên ghế đá trong Công viên, còn một mình B thì đi xung quanh Công viên tìm ve chai để nhặt. Lúc này, B quan sát thấy dây điện chiếu sáng trong Công viên không có người trông coi nên B nảy sinh ý định lấy trộm dây điện để đem đi bán. Với ý định như vậy, B dùng cây bay được đem theo sẵn đào xuống đất ngay vị trí đặt dây điện để cho dây nhô lên, rồi B lấy trộm được 18,5m, loại dây dẫn điện chiếu sáng hiệu Daphaco bỏ vào trong bao nilong màu vàng, sau khi lấy xong B đi đến vị trí Nh đang nằm nghỉ rồi kêu đi về nhà. Khi cả hai đi đến đường Nguyễn H thì bị lực lượng Công an phường C, thành phố ST phát hiện hành vi lấy trộm tài sản của B nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Thanh B cùng với vật chứng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 138/KL.HĐĐG, ngày 31 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) đoạn dây dẫn điện bằng nhựa có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 04 (bốn) lõi có vỏ bằng nhựa màu xanh, màu đen, màu xám, màu vàng, mỗi lõi có 07 (bảy) sợi dây bằng kim loại màu vàng đồng, chiều dài 18,5 mét, hiệu DAPHACO CABLE (KOREA Cu) CVV 4X16-CC, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại là 50% với giá là 925.000 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) cây bay cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 30cm; 01 (một) bao ni lông màu vàng; 01 (một) đoạn dây dẫn điện bằng nhựa có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 04 (bốn) lõi có vỏ bằng nhựa màu xanh, màu đen, màu xám, màu vàng, mỗi lõi có 07 (bảy) sợi dây bằng kim loại màu vàng đồng, chiều dài 18,5 mét, hiệu DAPHACO CABLE (KOREA Cu) CVV 4X16-CC, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho bà Trần Ngọc Ng 01 (một) đoạn dây dẫn điện bằng nhựa có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 04 (bốn) lõi có vỏ bằng nhựa màu xanh, màu

đen, màu xám, màu vàng, mỗi lõi có 07 (bảy) sợi dây bằng kim loại màu vàng đồng, chiều dài 18,5 mét, hiệu DAPHACO CABLE (KOREA Cu) CVV 4X16-CC, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp bị hại là bà Trần Ngọc Ng yêu cầu bị cáo B bồi thường số tiền 7.175.599 đồng, bị cáo đồng ý, nhưng chưa bồi thường.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 104/QĐ-VKS-TPST ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với bị cáo Phạm Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Phạm Thanh B và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Phạm Thanh B phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo không có tiền án nhưng có 01 lần tiền sự; trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản chiếm đoạt được thu giữ kịp thời và trả lại cho các chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 cây bay cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 30 cm; một bao ni long màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường số tiền 7.175.599 đồng cho Ủy ban nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

- Các người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi bài bào chữa, trình bày quan điểm bào chữa như sau: Thống nhất với nội dung, tội danh, khung hình phạt theo cáo trạng truy tố bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo ăn năn hối cải, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, đồng thời trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, không quanh co chối tội, giúp nhanh chóng kết thúc vụ án theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo vì bị cáo là hộ nghèo.

- Bị cáo đồng ý theo quan điểm bào chữa của các người bào chữa cho bị cáo, đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại và nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện hợp pháp bị hại đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật và buộc bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 7.175.599 đồng cho Ủy ban nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn B vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, gửi bài bào chữa cho bị cáo. Xét thấy, việc vắng mặt các người bào chữa cho bị cáo nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh B khai nhận: vì cần tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 08 giờ ngày 29/7/2021 bị cáo và Trần Nguyễn Kiều Nh đi đến Công viên Thanh Niên Khóm N, Phường C, thành phố ST để nhặt ve chai, tại Công viên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm dây điện nên bị cáo lén lút dùng cây bay của bị cáo đem theo sẵn đào xuống đất lấy trộm 18,5m dây dẫn điện chiếu sáng tại Công viên Thanh Niên sau đó bỏ vào túi ni lông màu vàng, lúc lấy trộm thì chỉ có một mình bị cáo, Nh không hay biết. Sau đó, bị cáo và Nh đi đến đường Nguyễn H thì bị lực lượng Công an Phường C, thành phố ST bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 29/7/2021 bị cáo đã lén lút lấy trộm 18,5m dây dẫn điện chiếu sáng tại Công viên Thanh Niên Khóm N, Phường C, thành phố ST, có giá trị 925.000 đồng, hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Ủy ban nhân dân thành phố ST; trước đó vào ngày 07/6/2021 bị cáo bị Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố ST ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền phạt 1.500.000 đồng đến nay vẫn chưa được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành

Tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm).

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt được thu giữ kịp thời và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết ăn năn hối cải, nhân thân tốt, không quanh co chối tội, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để vụ án nhanh chóng kết thúc theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận, bởi vì: bị cáo là người có nhân thân xấu 07/6/2021 bị Ủy ban nhân dân Phường C ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và tiếp tục trộm cắp tài sản vào ngày 29/7/2021 là thể hiện thái độ không biết ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội trong trường hợp bắt quả tang cùng tang vật, bị cáo nhận tội thể hiện sự thành khẩn khai báo nên đã áp dụng tình tiết này tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như nhận định nêu trên.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù là phù hợp.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Các người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù và cho bị cáo hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận. Vì bị cáo là người không có nơi cư trú ổn định, là người sống lang thang; xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự nên không có nhân thân tốt nên không đủ điều kiện để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã tạm giữ:

01 cây bay cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 30 cm; một bao ni lông màu vàng là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội và giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: người đại diện hợp pháp bị hại bà

Trần Ngọc Ng yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 7.175.599 đồng cho Ủy ban nhân dân thành phố ST bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 7.175.599 đồng cho Ủy ban nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Thanh B là người thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Thanh B, phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh B 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

01 cây bay cán bằng gỗ, lưới bằng kim loại, dài 30 cm;

01 bao ni long màu vàng.

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: buộc bị cáo Phạm Thanh B bồi thường số tiền 7.175.599 (bảy triệu, một trăm bảy mươi lăm ngàn, năm trăm chín mươi chín) đồng cho Ủy ban nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người bị thi hành án còn phải trả lãi cho người có quyền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và

Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về án phí: bị cáo Phạm Thanh B không phải chịu.

6. Báo cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương